

Hướng dẫn thiết kế và sử dụng bài tập luyện viết cho học sinh trong môn Ngữ văn 6

Phạm Thị Thu Hiền

Email: hienpham170980@gmail.com
Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội
182 Lương Thế Vinh, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: Theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn 2018, học sinh phổ thông nói chung, học sinh lớp 6 nói riêng cần tạo lập được các bài viết theo những phương thức tạo lập văn bản khác nhau. Chương trình đã đưa ra những yêu cầu chung về quy trình viết, thực hành viết các dạng bài cụ thể. Để phát triển kĩ năng viết cho học sinh, giáo viên cần thiết kế được các bài tập để giúp học sinh làm quen và thực hành viết từng dạng bài theo bốn bước: Chuẩn bị trước khi viết; Tìm ý và lập dàn ý; Viết bài; Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm. Các bài tập này được giao cho học sinh thực hiện trên lớp và ở nhà một cách đều đặn, giúp các em dần dần trở thành người viết độc lập, thành thạo. Bài viết giới thiệu và hướng dẫn giáo viên cách thiết kế và sử dụng bài tập luyện viết cho học sinh lớp 6 môn Ngữ văn. Giáo viên có thể vận dụng cách làm này cho các khối lớp khác để tổ chức hoạt động dạy viết cho học sinh một cách có hiệu quả.

TỪ KHÓA: Thiết kế, sử dụng, bài tập, luyện viết, môn Ngữ văn 6.

→ Nhận bài 07/12/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 19/12/2021 → Duyệt đăng 15/02/2022.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12210207>

1. Đặt vấn đề

Môn Ngữ văn ở trường phổ thông nói chung, ở lớp 6 nói riêng, có mục tiêu hình thành và phát triển cho học sinh các phẩm chất chủ yếu như yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; một số năng lực chung như năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo và các năng lực chuyên biệt như năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học. Các phẩm chất và năng lực này đều được hình thành và phát triển thông qua các hoạt động đọc, viết, nói và nghe. Theo yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn năm 2018 [1], học sinh lớp 6 sẽ viết được bài văn tự sự, miêu tả và biểu cảm; bước đầu biết viết bài văn nghị luận, thuyết minh, nhật dụng. Ngoài việc tuân thủ yêu cầu tạo lập văn bản theo quy trình, học sinh còn phải biết cách viết bài văn theo những đặc trưng cơ bản của phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong bài viết. Vì thế, để tổ chức dạy viết (bao gồm hướng dẫn cách viết và luyện viết) cho học sinh nhằm đạt được mục tiêu nói trên, giáo viên cần thiết kế được các bài tập cụ thể, tương ứng với mỗi một giai đoạn trong quy trình viết như: chuẩn bị, tìm ý và lập ý, viết, kiểm tra và chỉnh sửa. Khi thiết kế, giáo viên cần nắm được mục đích, yêu cầu của từng kiểu bài mà học sinh cần viết, đặc điểm của bài tập ở mỗi giai đoạn trong quy trình viết cũng như cách thức sử dụng từng loại bài tập cụ thể.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những quy định chung về dạy viết cho học sinh lớp 6 trong môn Ngữ văn

2.1.1. Mục tiêu dạy viết

Theo quy định của Chương trình, ở cấp Trung học cơ

sở nói chung, lớp 6 nói riêng, học sinh cần viết được đoạn và bài văn tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận, thuyết minh, nhật dụng hoàn chỉnh, mạch lạc, logic, đúng quy trình và có kết hợp các phương thức biểu đạt. Đồng thời, học sinh có thể tạo ra được một số sản phẩm có tính văn học.

2.1.2. Yêu cầu cần đạt và nội dung dạy học

a. Quy trình viết

Biết viết văn bản bảo đảm các bước sau: Chuẩn bị trước khi viết (xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); Tìm ý và lập dàn ý; Viết bài; Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.

b. Thực hành viết

- Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.

- Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích.

- Viết được bài văn tả cảnh sinh hoạt.

- Bước đầu biết làm bài thơ lục bát; viết đoạn văn ghi lại cảm xúc của mình sau khi đọc một bài thơ lục bát.

- Bước đầu biết viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm: Nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình.

- Bước đầu biết viết văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện.

- Viết được biên bản ghi chép đúng quy cách, nêu đầy đủ các nội dung chính về một vụ việc hay một cuộc

họp, cuộc thảo luận.

- Tóm tắt được nội dung chính của một số văn bản đơn giản đã đọc bằng sơ đồ [1].

2.1.3. Phương pháp dạy học

Mục đích của dạy viết ở trường phổ thông là rèn luyện tư duy và cách viết, qua đó góp phần phát triển phẩm chất và nhân cách cho học sinh. Vì thế, khi dạy viết, chương trình quy định giáo viên “chú trọng yêu cầu tạo ra ý tưởng, biết cách trình bày ý tưởng một cách mạch lạc, sáng tạo và có sức thuyết phục”, “hướng dẫn học sinh các bước tạo lập văn bản, thực hành viết theo các bước và đặc điểm của kiểu văn bản”, thông qua thực hành, “hướng dẫn học sinh phân tích các văn bản ở phần đọc hiểu và văn bản bổ sung để nắm được đặc điểm của các kiểu văn bản, quy trình tạo lập văn bản; sử dụng các câu hỏi giúp học sinh xác định được mục đích và nội dung viết; giới thiệu các nguồn tư liệu, hướng dẫn cách tìm ý tưởng và phác thảo dàn ý; hướng dẫn học sinh viết văn bản; tự chỉnh sửa và trao đổi dựa trên các tiêu chí đánh giá bài viết” [1].

Với học sinh cấp Trung học cơ sở, Chương trình gợi ý giáo viên yêu cầu học sinh thực hiện những nhiệm vụ như “thu thập thông tin cho bài viết từ nhiều nguồn (tài liệu in, tài liệu trên mạng, phỏng vấn, thu thập dữ liệu từ thực tế); thảo luận, phân tích về tiêu chí đánh giá bài viết; biết tự chỉnh sửa, trao đổi trong nhóm để hoàn thiện bài viết và rút kinh nghiệm sau mỗi lần viết bài...”. Đặc biệt, chương trình nhấn mạnh: “Ngoài việc tiếp tục phương pháp phân tích mẫu các kiểu văn bản, giáo viên chú ý hướng dẫn kỹ thuật viết tích cực nhằm giúp học sinh vừa thành thạo kỹ năng tạo lập theo từng kiểu văn bản, vừa phát triển tư duy phê phán, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thể hiện qua bài viết. Bên cạnh các văn bản thông thường, học sinh còn được rèn luyện tạo lập văn bản điện tử và văn bản đa phương thức. Giáo viên sử dụng những phương pháp như phân tích mẫu, đặt câu hỏi, nêu vấn đề, gợi mở... để hướng dẫn học sinh hình thành dàn ý, lựa chọn cách triển khai, diễn đạt; tổ chức cho học sinh thực hành viết văn bản, có thể viết từng phần: Mở bài, kết bài, một hoặc một số đoạn trong thân bài. Tổ chức dạy viết đoạn và bài văn thường gồm các hoạt động chủ yếu như: Nêu nhiệm vụ mà học sinh cần thực hiện; Yêu cầu học sinh làm việc cá nhân, cặp đôi hoặc theo nhóm; Tổ chức trình bày kết quả làm việc, thảo luận về các nhiệm vụ được giao và tự rút ra nội dung bài học; Nhận xét, đánh giá... Sau khi viết xong, học sinh cần có cơ hội nói, trình bày những gì đã viết” [1].

2.1.4. Kiểm tra đánh giá

Với hoạt động viết, hoạt động đánh giá của giáo viên “tập trung vào yêu cầu học sinh tạo lập các kiểu văn

bản: tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận, thuyết minh, nhật dụng. Việc đánh giá kỹ năng viết cần dựa vào các tiêu chí chủ yếu như nội dung, kết cấu bài viết, khả năng biểu đạt và lập luận, hình thức ngôn ngữ và trình bày...” [1]. Như vậy, để dạy viết cho học sinh lớp 6 đáp ứng yêu cầu của Chương trình Ngữ văn 2018, cần xây dựng được hệ thống các bài tập luyện viết để học sinh thực hành tạo lập văn bản theo những phương thức biểu đạt khác nhau, tổ chức cho học sinh thực hiện các bài tập đó để nâng cao khả năng viết.

2.2. Đặc điểm của bài tập luyện viết cho học sinh lớp 6 trong môn Ngữ văn

2.2.1. Quan niệm về bài tập luyện viết

Bài tập luyện viết ở đây chính là các bài tập thực hành trong dạy viết cho học sinh ở trường phổ thông. Theo Phạm Kiều Anh: “Trong thực hành làm văn, bài tập trước hết là những “môi trường giao tiếp” cụ thể và mỗi dạng bài tập thực hành làm văn đều gắn liền với một nội dung giao tiếp... Các bài tập này chính là cơ sở để giáo viên tạo ra các môi trường giao tiếp..., tạo điều kiện để học sinh thể hiện năng lực nhận thức, kỹ năng cũng như thái độ học tập của bản thân” [2].

Có nhiều dạng bài tập thực hành. Ở đây, người viết tán thành quan điểm của tác giả Đỗ Ngọc Thống: “Trong dạy học Làm văn ở nhà trường phổ thông, có hai loại bài học: bài lí thuyết và bài thực hành. Tuy nhiên, lí thuyết làm văn được rút ra và củng cố trên cơ sở các hoạt động thực hành của học sinh: phân tích mẫu, tìm hiểu đề, tìm ý, lập dàn ý, dựng đoạn... Vì thế, để hình thành và phát triển năng lực viết của học sinh, giáo viên cần xây dựng được một hệ thống bài tập phong phú để rèn luyện các thao tác, kỹ năng bộ phận và năng lực viết tổng hợp. Có thể kể đến một số dạng bài tập sau: bài tập phân tích mẫu, bài tập tìm hiểu đề văn (theo từng kiểu loại), bài tập tìm ý, bài tập lập dàn ý, bài tập dựng đoạn, bài tập liên kết câu/ đoạn, bài tập thực hành tổng hợp...” [3]. Quan điểm này phù hợp với yêu cầu của Chương trình Ngữ văn 2018 về phương pháp dạy viết cho học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực cho người học. Trong khuôn khổ bài viết này, bài tập luyện viết được hiểu là đề bài và các nhiệm vụ cụ thể mà học sinh phải thực hiện để triển khai đề bài nhằm tạo ra sản phẩm là một đoạn văn hoặc bài văn hoàn chỉnh (ở trên lớp cũng như ở nhà). Bài tập luyện viết có thể được diễn đạt dưới dạng câu hỏi hoặc câu cầu khiến, cũng có khi được diễn đạt dưới dạng câu trần thuật có các từ ngữ để chỉ thao tác/động tác mà học sinh phải thực hiện để chuẩn bị trước khi viết, tìm ý và lập dàn ý, viết bài, xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.

Trong dạy thực hành viết, bài tập là công cụ quan trọng để giáo viên “kích hoạt”, tích cực hóa vai trò của học sinh, nội dung, tính chất, mức độ của bài tập phản

ánh mục tiêu, phương pháp, biện pháp và kỹ thuật dạy học và kiểm tra đánh giá giáo viên. “Thông qua các bài tập, học sinh nắm được kiến thức - điều kiện để vận dụng những nội dung đã hiểu, biết vào giải quyết các nhiệm vụ nhằm hình thành kỹ năng trong học tập và cuộc sống”, “Khi giải quyết bài tập, học sinh tự chuyển hóa, ứng biến kiến thức, kỹ năng tích lũy được để độc lập hoặc hợp tác giải quyết các nhiệm vụ trong quá trình học tập” [4]. Ở mỗi bước/giai đoạn của quy trình viết (bao gồm cả sáng tác văn học), giáo viên có thể nêu các nhiệm vụ sau:

a. Chuẩn bị trước khi viết

- Đọc và phân tích bài mẫu để tìm hiểu bố cục của bài viết cần tạo lập, cách phát triển ý của bài viết, cách liên kết các đoạn văn trong bài viết, cách sử dụng các phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ (nếu có)...

- Đọc và phân tích đề bài để xác định nội dung (Viết về vấn đề gì?), mục đích (Vi sao phải viết?), phương thức viết hoặc thể loại (Viết theo phương thức nào là chính? Viết theo thể loại nào?), phạm vi dẫn chứng/tư liệu (Dẫn chứng/tư liệu lấy ở đâu?), người đọc bài viết (Ai sẽ đọc bài viết?), phương tiện phi ngôn ngữ - nếu cần (Tranh/ảnh/sơ đồ... nào cần đưa vào bài viết?), công cụ viết - nếu cần (Bài viết được viết tay hay đánh máy?) ...

- Tìm hiểu kỹ về đối tượng hoặc nội dung mà bài viết sẽ đề cập đến.

- Dự kiến nhan đề/tiêu đề của bài viết (nếu cần).

b. Tìm ý và lập dàn ý

- Tìm ý: Xác định các yếu tố đặc trưng của văn bản (theo mỗi phương thức biểu đạt) cần đưa vào bài viết; Xác định nội dung chính/trọng tâm của bài viết; Xác định các nội dung cụ thể/các ý để triển khai nội dung chính/trọng tâm của bài viết; Xác định/đánh dấu các nội dung cụ thể/các ý cần triển khai nhiều/sâu hơn.

- Lập dàn ý: Xác định bố cục của bài văn hoặc cấu trúc của đoạn văn; Sắp xếp các thông tin đã tìm được cho bài viết theo bố cục của bài văn hoặc cấu trúc của đoạn văn.

c. Viết bài

- Viết câu chủ đề (hoặc câu nêu ý chính) cho một đoạn văn theo một phương thức nhất định.

- Triển khai đoạn văn theo một câu chủ đề hoặc một nội dung cho trước.

- Viết đoạn mở bài, kết bài theo nhiều cách khác nhau.

- Viết từng đoạn trong phần thân bài.

- Liên kết các câu trong một đoạn văn và liên kết các đoạn trong một bài văn.

- Kết hợp các phương thức biểu đạt trong một bài văn.

- Sử dụng từ ngữ, kiểu câu, kiểu dẫn chứng cho phù hợp với từng phương thức biểu đạt.

- Kết hợp ngôn ngữ và các phương tiện phi ngôn ngữ cần thiết, phù hợp trong đoạn văn hoặc bài văn.

d. Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm

- Phát hiện lỗi diễn đạt câu chủ đề hoặc câu nêu ý chính (nếu có) và chỉnh sửa.

- Phát hiện lỗi không phù hợp về nội dung giữa các câu trong đoạn với nhau và giữa các câu trong đoạn với câu chủ đề hoặc câu nêu ý chính (nếu có) và chỉnh sửa.

- Phát hiện lỗi về nội dung và diễn đạt của đoạn mở bài, kết bài (nếu có) và chỉnh sửa.

- Phát hiện lỗi về nội dung của từng đoạn trong phần thân bài (nếu có) và chỉnh sửa.

- Phát hiện lỗi về liên kết câu trong một đoạn văn và liên kết các đoạn trong một bài văn (nếu có) và chỉnh sửa.

- Phát hiện lỗi về việc sử dụng kết hợp các phương thức biểu đạt trong một bài văn (nếu có) và chỉnh sửa.

- Phát hiện lỗi về việc sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ (nếu có) và chỉnh sửa.

- Phát hiện lỗi về cách dùng từ, đặt câu, viết chính tả (nếu có) và chỉnh sửa.

- Phát hiện lỗi về tư tưởng của người viết/những nội dung trái với đạo đức hay vi phạm pháp luật (nếu có) và chỉnh sửa.

Với từng phương thức biểu đạt, giáo viên sẽ cụ thể hóa các yêu cầu trên đây để tạo thành các bài tập cho phù hợp.

2.2.2. Nguyên tắc thiết kế bài tập luyện viết

Khi thiết kế các bài tập luyện viết cho học sinh, giáo viên cần đảm bảo các nguyên tắc sau: Tích cực hóa hoạt động của học sinh; Tích hợp với đọc hiểu văn bản và các kiến thức tiếng Việt; Đảm bảo đặc trưng của phương thức biểu đạt; Đảm bảo vừa sức đối với người học.

2.3. Quy trình thiết kế và sử dụng bài tập luyện viết cho học sinh lớp 6 trong môn Ngữ văn

Theo định hướng mở của Chương trình Ngữ văn 2018, ngoài việc sử dụng các bài tập đã được thiết kế trong sách giáo khoa để tổ chức hoạt động viết cho học sinh, giáo viên có thể căn cứ vào Chương trình để thiết kế các bài tập luyện tập/Thực hành cho học sinh nhằm đạt được mục tiêu mà Chương trình đã đề ra. Để thiết kế được hệ thống bài tập luyện viết cho học sinh lớp 6 nói riêng, học sinh phổ thông nói chung, giáo viên nên thực hiện theo một quy trình nhất định. Do khuôn khổ của bài báo, chúng tôi chỉ nêu quy trình và ví dụ minh họa cho kiểu bài làm văn nghị luận xã hội theo Bài 8 - sách *Ngữ văn 6*, Tập hai (Bộ Cánh Diều) [5].

a. Xác định yêu cầu cần đạt của chương trình

Yêu cầu cần đạt của Chương trình đối với hoạt động viết gồm 2 nhóm: Quy trình viết và thực hành viết.

Với viết văn nghị luận xã hội, Chương trình yêu cầu học sinh khi viết dạng bài này cần tuân thủ quy trình viết nói chung (Biết viết văn bản bảo đảm các bước:

Chuẩn bị trước khi viết (Xác định đề tài, mục đích, thu thập tư liệu); tìm ý và lập dàn ý; viết bài; xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm) và thực hành viết theo yêu cầu của dạng bài này: Bước đầu biết viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm: Nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình. Do học sinh lớp 6 mới làm quen với viết văn nghị luận xã hội, giáo viên cần cụ thể hóa được yêu cầu “bước đầu biết viết bài văn” của học sinh. Theo chúng tôi, với học sinh lớp 6, yêu cầu cần đạt trong viết bài văn nghị luận xã hội nên là:

- Thực hiện đúng quy trình viết (theo 4 bước).

- Viết được một bài văn có bố cục 3 phần; trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống gần gũi, quen thuộc; đảm bảo các yêu cầu sau:

Mở bài: Nêu được luận đề (hiện tượng đời sống) và ý kiến của cá nhân về hiện tượng đó.

Thân bài: Chia luận đề thành một số luận điểm, mỗi luận điểm được trình bày bằng ít nhất 01 đoạn văn. Trong đó, cần nêu được khách quan về hiện tượng đang bàn luận, nêu ý kiến cụ thể của cá nhân về hiện tượng đó (đồng tình hoặc phản đối; khen hoặc chê...), rút ra bài học. Ở mỗi luận điểm, nêu được những lí lẽ hoặc dẫn chứng hoặc cả lí lẽ và dẫn chứng đơn giản để làm sáng tỏ ý kiến của cá nhân.

Kết bài: Khẳng định lại quan điểm của bản thân đối với vấn đề vừa bàn luận.

b. Xây dựng đề bài và các nhiệm vụ

Ở trên lớp, khi hướng dẫn học sinh bắt đầu viết các dạng bài văn trong đó có bài văn nghị luận xã hội, giáo viên có thể sử dụng đề bài và các nhiệm vụ đã được sách giáo khoa thiết kế để giúp học sinh làm quen với kiểu bài (qua những yếu tố đặc trưng) và tiến hành viết theo quy trình. Sau đó, giáo viên thiết kế thêm các bài tập khác cho học sinh thực hành trên lớp hoặc ở nhà. Nếu giáo viên không sử dụng đề bài và các nhiệm vụ trong sách giáo khoa, có thể tự thiết kế các bài tập cho 4 bước trong quy trình viết như đã nói ở trên. Với mỗi đề bài, giáo viên có thể nêu tất cả các yêu cầu này; hoặc với mỗi đề bài giáo viên chọn lọc một số yêu cầu cho phù hợp với mục đích hình thành các kĩ năng nhất định cũng thời gian làm bài của học sinh, miễn là học sinh được thực hiện tất cả các yêu cầu trên để có thể viết được một bài văn hoàn chỉnh một cách thành thạo. Riêng bài tập phần *d) Xem lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm*, giáo viên có thể lập thành bảng kiểm để học sinh đánh dấu những lỗi có trong bài làm và đề xuất cách chỉnh sửa.

Ví dụ: Khi hướng dẫn học sinh lớp 6 thực hành viết bài văn nghị luận xã hội, giáo viên có thể thiết kế ít nhất 2 bài tập như sau:

Bài tập 1: Đọc đề bài sau và thực hiện các yêu cầu

nêu ở dưới: Nhiều người phản đối việc nuôi chó ở các khu chung cư hoặc nhà tập thể. Ý kiến của em về vấn đề này như thế nào?

** Chuẩn bị trước khi viết*

- Đọc lại các văn bản ở phần *Đọc hiểu văn bản và Thực hành đọc hiểu ở Bài 8* sách *Ngữ văn 6 Tập hai* (Bộ Cánh diều). Chỉ ra: bố cục của mỗi văn bản, nội dung chính của mỗi phần, các nội dung cụ thể ở phần thân bài, các phương tiện phi ngôn ngữ (nếu có)...

- Đọc kĩ yêu cầu của đề bài và cho biết: Đề bài yêu cầu bàn bạc về vấn đề gì? Vì sao phải bàn bạc về vấn đề đó? Bài văn sẽ sử dụng phương thức biểu đạt nào là chính? Dẫn chứng đưa vào bài văn lấy ở đâu? Ai sẽ đọc bài văn này? Có đưa các tranh, ảnh, video minh họa vào bài viết không? Bài văn sẽ được viết tay hay đánh máy? ...

- Tìm hiểu về việc nuôi chó ở các khu chung cư hoặc nhà tập thể qua sách vở và các phương tiện thông tin đại chúng. Ghi lại nguồn dẫn các tư liệu đó.

- Có thể đặt tên cho bài văn là gì?

** Tìm ý và lập dàn ý*

- Tìm ý: Liệt kê tất cả các ý mà em nghĩ được xung quanh vấn đề được nói tới trong bài viết bằng việc đặt ra và trả lời các câu hỏi như: Chung cư hoặc nhà tập thể là những nơi như thế nào? Theo em, vì sao nhiều người phản đối việc nuôi chó ở các khu chung cư hoặc nhà tập thể? Hãy nêu ra các lí do của việc phản đối ấy? Em có đồng tình với các lí do đó hay không? Vì sao? Em có nghĩ rằng người ta vẫn có thể nuôi chó ở các khu chung cư hoặc nhà tập thể không? Làm cách nào để việc đó được an toàn và sạch sẽ? Nếu em ở chung cư hoặc nhà tập thể, em có nuôi chó không? Vì sao? Trong bài viết, nếu sử dụng một từ để xưng hô với người đọc, em sẽ sử dụng từ nào? Vì sao? Em có đưa tranh, ảnh... minh họa vào bài viết không? Vì sao?

- Lập dàn ý: Lựa chọn các ý đã tìm được để sắp xếp vào ba phần của bài viết cho hợp lí: Mở bài; Thân bài; Kết bài.

** Viết:* Dựa vào dàn ý đã lập được, em hãy:

- Viết đoạn mở bài cho bài văn.

- Viết đoạn văn triển khai câu chủ đề sau: *Chó là vật nuôi quen thuộc trong nhiều gia đình.*

- Viết 02 đoạn văn, mỗi đoạn văn nêu một lí do khiến nhiều người phản đối việc nuôi chó ở các khu chung cư hoặc nhà tập thể. Từ hai đoạn văn em đã viết, hãy cho biết: trong bài văn, em viết đoạn văn nào trước, đoạn văn nào sau? Em sẽ dùng từ ngữ nào để chuyển ý từ đoạn nọ sang đoạn kia?

- Viết 01 đoạn văn bày tỏ sự đồng tình (hoặc phản đối) của em đối với hiện tượng nhiều người phản đối việc nuôi chó ở các khu chung cư hoặc nhà tập thể. Lấy dẫn chứng cụ thể để bảo vệ cho quan điểm của em.

- Viết đoạn kết bài cho bài văn.

** Chỉnh sửa, rút kinh nghiệm*

Em hãy rà soát lại đoạn mở bài của mình theo những câu hỏi đánh giá ở cột trái và gợi ý chỉnh sửa ở cột phải:

Câu hỏi đánh giá	Gợi ý chỉnh sửa bài viết
Ví dụ: 1. Phần mở bài đã giới thiệu ngắn gọn về hiện tượng <i>nhiều người phản đối việc nuôi chó ở các khu chung cư hoặc nhà tập thể</i> hay chưa?	Ví dụ: - Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân ý đó. - Nếu chưa, đánh dấu chỗ cần bổ sung và ghi câu bổ sung bên lề.
2. Phần mở bài đã nêu khái quát quan điểm của bản thân em về hiện tượng ấy chưa?	- Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân ý đó. - Nếu chưa, đánh dấu chỗ cần bổ sung và ghi câu bổ sung bên lề.
3. Phần mở bài có lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,... không?	- Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân các lỗi đó và nêu cách chữa bên cạnh hoặc bên lề giấy.

Bài tập 2: Đọc đề bài sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới: *Nên tiết kiệm nước trong sinh hoạt. Ý kiến của em về vấn đề này như thế nào?*

** Chuẩn bị trước khi viết*

- Đọc kỹ yêu cầu của đề bài và cho biết: Đề bài yêu cầu bàn bạc về vấn đề gì? Vì sao phải bàn bạc về vấn đề đó? Bài văn sẽ sử dụng phương thức biểu đạt nào là chính? Dẫn chứng đưa vào bài văn lấy ở đâu? Ai sẽ đọc bài văn này? Có đưa các tranh, ảnh, video minh họa vào bài viết không? Bài văn sẽ được viết tay hay đánh máy? ...

- Tìm hiểu về nước sinh hoạt và tiết kiệm nước trong sinh hoạt qua sách vở và các phương tiện thông tin đại chúng. Ghi lại nguồn dẫn các tư liệu đó.

- Có thể đặt tên cho bài văn là gì?

** Tìm ý và lập dàn ý*

- Tìm ý: Liệt kê tất cả các ý mà em nghĩ được xung quanh vấn đề được nói tới trong bài viết bằng việc đặt ra và trả lời các câu hỏi như sau: Nước có vai trò gì với đời sống của con người? Thế nào là tiết kiệm nước trong sinh hoạt? Vì sao phải tiết kiệm nước trong sinh hoạt? Em có đồng tình với việc tiết kiệm nước trong sinh hoạt không? Vì sao? Theo em, có thể tiết kiệm nước trong sinh hoạt bằng những cách nào? Ở gia đình em, em sẽ làm những gì để tiết kiệm nước?

- Lập dàn ý: Lựa chọn các ý đã tìm được để sắp xếp vào ba phần của bài viết cho hợp lí: Mở bài; Thân bài; Kết bài.

** Viết:* Dựa vào dàn ý đã lập được, em hãy viết thành bài văn hoàn chỉnh (khoảng 2-3 trang giấy), trong đó

có sử dụng 5 từ Hán Việt (gạch dưới các từ Hán Việt có trong bài viết). Em có thể trình bày bài viết trên máy tính kèm theo một số hình ảnh minh họa.

** Chỉnh sửa, rút kinh nghiệm:* Em hãy rà soát lại bài viết của mình theo những câu hỏi đánh giá ở cột trái và gợi ý chỉnh sửa ở cột phải:

Câu hỏi đánh giá	Gợi ý chỉnh sửa bài viết
Ví dụ: 1. Phần mở bài đã giới thiệu ngắn gọn về vấn đề <i>tiết kiệm nước trong sinh hoạt</i> và quan điểm của bản thân về vấn đề này chưa?	Ví dụ: - Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân ý đó. - Nếu chưa, viết thêm những nội dung đó ở phần cuối của mở bài.
2. Phần thân bài đã nêu được những nội dung chính sau đây chưa: các hiểu về tiết kiệm nước trong sinh hoạt, lí do vì sao phải tiết kiệm nước trong sinh hoạt?	- Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân ý đó. - Nếu chưa, đánh dấu chỗ cần bổ sung và ghi câu bổ sung bên lề.
3. Phần kết đã chốt lại điều đáng nhớ và bài học từ việc tiết kiệm nước sinh hoạt chưa?	- Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân ý đó. - Nếu chưa, có thể viết thêm vào cuối đoạn.
4. Bài viết đã có đủ 5 từ Hán Việt chưa?	- Nếu có, hãy dùng bút chì gạch dưới những từ đó. - Nếu chưa, hãy đọc lại các câu xem nên bổ sung từ Hán Việt vào vị trí nào. Từ đó, đánh dấu ở bên lề tương ứng với dòng có từ ấy và ghi rõ từ cần bổ sung.
5. Bài viết có lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp,... không?	- Nếu có, hãy dùng bút chì gạch chân các lỗi đó và nêu cách chữa bên cạnh hoặc bên lề giấy.

c. Xác định cách thức đánh giá bài làm của học sinh

Với mỗi nhiệm vụ, giáo viên có cách thức đánh giá sản phẩm của học sinh. Cụ thể là: Với những nhiệm vụ chuẩn bị trước khi viết, tìm ý và lập dàn ý, chỉnh sửa, rút kinh nghiệm, giáo viên sẽ đánh giá bằng nhận xét để chỉ ra những nhiệm vụ học sinh đã đạt hoặc chưa đạt, đồng thời gợi ý và hướng dẫn học sinh cách chỉnh

sửa. Với những nhiệm vụ viết (viết đoạn, viết bài), giáo viên sẽ kết hợp đánh giá bằng nhận xét và điểm số (theo thang điểm 10 cho mỗi nhiệm vụ). Giáo viên cần có cách đánh giá khác nhau với những nhiệm vụ “đóng” và “mở”.

d. Sử dụng bài tập

Giáo viên có thể sử dụng các bài tập được thiết kế như ở trên để tổ chức cho học sinh làm quen với mỗi dạng bài làm văn và thực hành/rèn luyện cách viết dạng bài đó để trở nên thuần thục. Mỗi một bộ bài tập bao gồm các nhiệm vụ khác nhau. Với mỗi đề bài, giáo viên lựa chọn một số nhiệm vụ ở từng bước trong quy trình viết để yêu cầu học sinh thực hiện cho phù hợp với mục đích hình thành các kỹ năng nhất định cũng như thời gian làm bài của học sinh song cần đảm bảo rằng, học sinh được thực hiện tất cả các yêu cầu trên để có thể viết được một bài văn hoàn chỉnh theo yêu cầu của Chương trình. Giáo viên có thể vận dụng cách thiết kế các bài tập trên đây cho các dạng bài văn tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, ... ở lớp 6 cũng như ở các khối lớp khác để giúp

học sinh trở thành người viết độc lập, thành thạo.

3. Kết luận

Trong môn Ngữ văn, hoạt động viết luôn được chú trọng ở cả hai khâu dạy học và kiểm tra đánh giá. Các bài đánh giá định kỳ của học sinh bao giờ cũng có yêu cầu viết theo những hình thức khác nhau. Song, dạy học sinh viết và thực hành viết theo các phương thức biểu đạt luôn là một việc khó, đòi hỏi sự bài bản và kiên trì của giáo viên Ngữ văn. Để giúp cho hoạt động viết của học sinh có hiệu quả, đáp ứng từng mức độ khác nhau theo yêu cầu của Chương trình, giáo viên cần thiết kế được các bài tập để tổ chức hoạt động dạy học và kiểm tra đánh giá người học và đưa ra được những nhận xét, điểm số chính xác, phù hợp với mức độ đáp ứng yêu cầu của học sinh, giúp học sinh dần dần nâng cao kỹ năng viết của mình. Đồng thời, giáo viên cần cải tiến các bài tập một cách linh hoạt để có những nhiệm vụ phù hợp với đặc điểm của học sinh cũng như thực tiễn dạy học ở địa phương.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- [2] Phạm Kiều Anh, (02/2013), *Một số dạng bài tập rèn luyện thao tác lập luận trong làm văn nghị luận* (Chương trình Ngữ văn 11), Tạp chí Giáo dục, số 304, kì 2.
- [3] Đỗ Ngọc Thống (chủ biên), (2019), *Dạy học phát triển năng lực môn Ngữ văn Trung học cơ sở*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, tr.218-219.
- [4] Lê Văn Bôn, (10/2019), *Xây dựng bài tập rèn kỹ năng viết mở bài và kết bài văn nghị luận cho học sinh trung học cơ sở*, Tạp chí Giáo dục, số 463, kì 1.
- [5] Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên) - Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), (2021), *Ngữ văn 6*, Tập hai, NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- [6] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/12/2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- [7] Lê Thị Phương - Thiều Thị Duyên, (4/2015), *Xây dựng đáp án mở cho đề văn nghị luận ở trung học cơ sở*, Tạp chí Giáo dục, số 356, kì 2.
- [8] Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên) - Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), (2021), *Ngữ văn 6*, Tập một, NXB Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

INSTRUCTIONS FOR DESIGNING AND USING WRITING EXERCISES FOR 6TH GRADE STUDENTS IN THE SUBJECT OF PHILOLOGY

Phạm Thị Thu Hiền

Email: hienpham170980@gmail.com
University of Education, Vietnam National University, Hanoi
182 Luong The Vinh, Thanh Xuan, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: According to the requirements of the Philology Curriculum (2018), students in general and 6th gradestudents in particular need to be able to create texts with different methods. The curriculum has set the general requirements for the process of writing and practicing writing specific types of texts. To develop writing skills for students, teachers need to design exercises to help students familiarize themselves with and practice writing each type of text in four steps: preparation before writing; finding ideas and making outlines; writing; Revision and editing, learning from experience. These exercises are assigned to students to perform in class and at home on a regular basis, making them gradually become proficient and independent writers. The article introduces and guides teachers on how to design and use writing exercises for 6th grade students in the subject of Philology. This approach is hope to be applied to other grades to organize effective writing activities for students.

KEYWORDS: Designing, using, exercise, writing practice, 6th grade Philology.